

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG
Số: 29/2023/QĐST- DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thoại Sơn, ngày 19 tháng 6 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Dương Thị Bé Thi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đức.

2. Ông Lê Văn Hoàng.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 57/2023/TLST - DS ngày 24 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà N, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của bà N: Ông T, sinh năm 1978; địa chỉ: Thị trấn A, T, thành phố Cần Thơ (Theo giấy ủy quyền ngày 27/01/2023).

Bị đơn: Bà T1 (tên gọi khác là Đ), sinh năm 1983;

Địa chỉ: Ấp H, xã T, huyện S, tỉnh An Giang.

(Có mặt ông T, bà T1)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà T1 trả cho bà N số tiền là 106.880.000 (Một trăm lẻ sáu tám trăm tám mươi nghìn đồng), thời gian và phương thức thực hiện việc trả số tiền trên do các bên tự thỏa thuận tại Cơ quan Thi hành án.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, bà N có đơn yêu cầu thi hành án (đối với khoản tiền bà T1 phải trả cho bà N) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bà T1 còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Án phí sơ thẩm:

+ Bà T1 tự nguyện chịu 5.344.000 đồng (*Năm triệu ba trăm bốn mươi bốn nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

+ Hoàn lại cho bà N số tiền 2.672.000 đồng (*Hai triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0011630 ngày 24-3-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện S, tỉnh An Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- + Nguyên đơn;
- + Bị đơn;
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện S;
- Chi cục THADS huyện S;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Dương Thị Bé Thi

tháng 10 năm 2017, giữa:

1. *Nguyên đơn*: Bà Đoàn Thị Mai sinh năm 1972

Địa chỉ: Ấp Mỹ Thiện, xã Thanh Mỹ, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

2. *Bị đơn*: Ông Bùi Văn Bá sinh năm 1968

Địa chỉ: Ấp Mỹ Thiện, xã Thanh Mỹ, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đoàn Thị Mai và ông Bùi Văn Bá.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Mai và ông Bá có 04 con chung là Bùi Quốc Bữu sinh năm 1987, Bùi Quốc Bĩ sinh năm 1989, Bùi Anh Bình sinh năm 1991, Bùi Quốc Bảo sinh năm 1995. Tất cả đã thành niên.

- Về tài sản chung: Bà Mai và ông Bá không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ chung: Không có nên không xem xét.

- Về án phí: Bà Mai chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 18870 ngày 11-10-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang, như vậy hoàn lại bà Mai số tiền 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- + Bà Mai;
- + Ông Bá;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND H. Tân Phước;
- Chi cục THADS H.Tân Phước;
- UBND xã Thạnh Mỹ;
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN**Hồ Thị Kim Hương**

SƠ ĐỒ THỬA ĐẤT TRANH CHẤP

Nguyên đơn: Lương Văn Bế sinh năm 1970

Bị đơn: Lê Thị Mến sinh năm 1975

Cùng địa chỉ: Ấp Tân Vinh, xã Tân Lập 2, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.